TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 66/2019/HSST
Ngày: 31 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Anh Tuấn
2/ Bà Trần Thị Thu Hiền

- Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh* tham gia phiên toà**: Ông Trương Công Đức - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 53/2019/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N; sinh năm: 1987, tại: Thanh Hóa; thường trú: xã A, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1957 và bà: Bùi Thị T, sinh năm 1957; vợ, con: chưa có; tiền sự: Ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 21/02/2018; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 25/11/2018 – Có mặt

Bị hại: Anh Nguyễn Hồ Hải Đ; sinh ngày: 14/5/2000; địa chỉ: Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25/11/2018, Nguyễn Văn N gặp đối tượng tên C chạy xe hiệu Dream (không rõ biển số) trên đường F, quận E, C rủ N đi nhậu. C đưa xe cho N chở đi. Khi đến giao lộ Phan Huy Ích – Trường Chinh, N dừng xe cho C xuống đứng đợi còn N chạy xe đi mua thuốc lá.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C mượn điện thoại của anh Nguyễn Hồ Hải Đ hiệu Huawei Nova 3I để điện thoại cho N biết là C đang đứng đợi tại trước số X, phường Y, quận Tân Phú. Khi N chạy xe đến nơi, N thấy C trả chiếc điện thoại cho anh Đ đang đứng bên cạnh. Sau đó, anh Đ có cuộc gọi đến nên lấy điện thoại ra sử dụng. C lấy tay giật lấy chiếc điện thoại của anh Đ nhưng không lấy được, C giằng co với anh Đ để lấy chiếc điện thoại của anh Đ đang cầm trên tay. Lúc này, N chạy đến hỗ trợ C lấy chiếc điện thoại của anh Đ. N chạy đến dùng 02 tay đánh vào người của anh Đ rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay của anh Đ, C cũng dùng tay đánh anh Đ. N và C lên xe định tẩu thoát thì anh Đ tri hô và dùng tay ôm giữ N lại. Quần chúng hỗ trợ anh Đ bắt giữ N cùng tang vật giao Công an phường xử lý. Riêng C chạy xe tẩu thoát.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi của mình. N khai nảy sinh ý định chiếm đoạt từ khi thấy C giằng co điện thoại với anh Đ. N quen biết C được khoảng 01 tháng nhưng không biết rõ nhân thân lai lịch của C.

Tại bản Kết luận định giá số 121/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Tân Phú kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Huawei Nova 3I, màu đen vào thời điểm 25/11/2018 có trị giá 4.000.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei Nova 3I, màu đen, số Imel: 869881031539789, số Imel 2: 869881031555793. Cơ quan điều tra đã trả chiếc điện thoại cho anh Nguyễn Hồ Hải Đ. Anh Đ đã nhận lại tài sản và yêu cầu được bồi thường 2.072.000 đồng là tiền sửa chữa màn hình điện thoại do bị rơi vỡ lúc N và C đánh anh Đ để cướp chiếc điện thoại.

- 02 ống tay áo mưa bị rách màu tím, thu giữ của N. Đây là 02 ống tay chiếc áo mưa mà N mặc khi thực hiện hành vi cướp tài sản.

- 01 quần jeans màu xanh, 01 áo Jeans màu xanh và 01 áo khoác màu nâu, là quần áo mà N mặc khi thực hiện hành vi cướp tài sản.

- 01 điện thoại di động hiệu Sonas A1 màu đỏ, số Imel: 352011700118030, thu giữ của N, là tài sản cá nhân của N.

Đối với anh Nguyễn Hồ Hải Đ, do chỉ thương tích nhẹ nên anh Đ từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường về chi phí điều trị vết thương.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSTP ngày 18 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/11/2018, Nguyễn Văn N gặp đối tượng tên C (Không rõ lai lịch) chạy xe hiệu Dream (không rõ biển số) trên đường F, quận E, C rủ N đi nhậu và đưa xe cho N chở đi. Khi đến giao lộ Phan Huy Ích – Trường Chinh, N dừng xe cho C xuống đứng đợi còn N chạy xe đi mua thuốc lá. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C mượn điện thoại của anh Nguyễn Hồ Hải Đ hiệu Huawei Nova 3I để điện thoại cho N nói là C đang đứng đợi tại trước số X, phường Y, quận Tân Phú. Khi N chạy xe đến nơi, N thấy C trả chiếc điện thoại cho anh Đ đang đứng bên cạnh. Sau đó, anh Đ có cuộc gọi đến nên lấy điện thoại ra sử dụng. C lấy tay giật lấy chiếc điện thoại của anh Đ nhưng không lấy được, C giằng co với anh Đ để lấy chiếc điện thoại di động. Lúc này, N chạy đến hỗ trợ C lấy chiếc điện thoại của anh Đ. Ngân dùng 02 tay đánh vào người của anh Đ rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay của anh Đ, C cũng dùng tay đánh anh Đ. N và C lên xe định tẩu thoát thì anh Đ tri hô và dùng tay ôm giữ N lại. Quần chúng hỗ trợ anh Đ bắt giữ N cùng tang vật giao Công an phường xử lý. Riêng C chạy xe tẩu thoát.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cướp tài sản" như bản cáo trạng đã truy tố. Do nảy sinh ý định cướp tài sản của anh Đ nên khi thấy đối tượng tên C và anh Đ giằng co chiếc điện thoại di động thì bị cáo N đã dùng tay đánh nhiều cái vào người của người bị hại và dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động của anh Đ, sau đó định tẩu thoát thì bị người bị hại

cùng quần chúng nhân dân bắt giữ, hành vi đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn N theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, vào ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân Quận C, Thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 21/02/2018, đây là tình tiết cần xem xét khi lượng hình.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Huawei Nova, màu đen, đã thu hồi trả cho người bị hại, tuy nhiên, quá trình giằng co với bị cáo chiếc điện thoại bị hư, anh Đ đã sửa chữa hết số tiền 2.072.000 đồng, anh Đ yêu cầu bị cáo N phải có trách nhiệm bồi thường số tiền này, tại phiên tòa, bị cáo N đồng ý bồi thường số tiền trên, xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại nên ghi nhận và buộc bị cáo Nguyễn Văn N có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Hồ Hải Đ số tiền 2.072.000 đồng theo qui định tại các Điều 584, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 02 ống tay áo mưa bị rách màu tím, thu giữ của N. Đây là 02 ống tay chiếc áo mưa mà N mặc khi thực hiện hành vi cướp tài sản nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 quần jeans màu xanh, 01 áo Jeans màu xanh và 01 áo khoác màu nâu, là quần áo mà N mặc khi thực hiện hành vi cướp tài sản, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu Sonas A1 màu đỏ, số Imel: 352011700118030, thu giữ của N, là tài sản cá nhân của N nên trả lại cho bị cáo N theo qui định tại khoản điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Hồ Hải Đ, do bị thương tích nhẹ nên anh Đ từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường về chi phí điều trị vết thương nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với đối tượng tên C, do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

[5] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp án phí hình sự và dân sự theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cướp tài sản".

[3] Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 04 (Bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 25 tháng 11 năm 2018.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N bồi thường cho anh Nguyễn Hồ Hải Đ số tiền 2.072.000 (Hai triệu không trăm bảy mươi hai ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

[5] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) ống tay áo mưa bị rách màu tím, 01 (Một) quần jeans màu xanh, 01 (Một) áo Jeans màu xanh và 01 áo khoác màu nâu thu giữ của bị cáo N.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn N 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sonas A1 màu đỏ, số Imel: 352011700118030

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 21/PNK ngày 06/12/2018 của Công an quận Tân Phú)

[6] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo
- VKS Q.Tân Phú.
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- Công an TP.Hồ Chí Minh
- P.PC27-CATP
- Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Viết Hoàng Lâm